

Số: **23** /GP-UBND

Quảng Ngãi, ngày **25** tháng 4 năm 2019

GIẤY PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 59/2014/QĐ-UBND ngày 09/12/2014 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định về quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 1947/QĐ-UBND ngày 21/10/2016 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Quy hoạch tài nguyên nước tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016 - 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước của Công ty TNHH Sao Mai ký ngày 24/01/2019; đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 1588/TĐHS-STNMT ngày 18/4/2019 về việc thẩm định Hồ sơ xả nước thải vào nguồn nước của Công ty TNHH Sao Mai cho Khách sạn Trung Tâm và Công văn số 1589/STNMT-TNN ngày 18/4/2019 về việc cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước cho Công ty TNHH Sao Mai,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Cho phép Khách sạn Trung Tâm thuộc Công ty TNHH Sao Mai, địa chỉ tại số 01 đường Lê Lợi, phường Chánh Lộ, thành phố Quảng Ngãi được xả nước thải vào nguồn nước với các nội dung chủ yếu sau:

1. Nguồn nước tiếp nhận nước thải: Hệ thống thoát nước chung thành phố Quảng Ngãi trên đường Lê Lợi, phường Chánh Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Vị trí nơi xả nước thải:

a) Địa điểm: Hố ga trên đường Lê Lợi, phường Chánh Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi;

b) Tọa độ vị trí xả nước thải: theo hệ tọa độ VN2000 (kính tuyến trục 108 độ múi chiều 3 độ):

Vị trí	X (m)	Y (m)
Vị trí xả thải	1671.621	586.649

3. Phương thức xả nước thải: xả nước thải theo phương thức xả mặt.

4. Chế độ xả nước thải: liên tục hàng ngày (24/24 giờ).

5. Lưu lượng xả nước thải lớn nhất: 48,83 m³/ngày đêm, tương đương 2,03 m³/giờ.

6. Giới hạn thông số, nồng độ chất ô nhiễm được phép xả thải: Cột B, K=1 QCVN 14:2008/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về nước thải sinh hoạt trước khi xả vào nguồn nước tiếp nhận, cụ thể:

STT	Thông số	Đơn vị	Giới hạn cho phép xả thải QCVN 14:2008/BTNMT (Cột B, k=1)
1	pH	-	5 – 9
2	TSS	mg/l	100
3	TDS	mg/l	500
4	BOD ₅	mg/l	50
5	Amoni (tính theo N)	mg/l	10
6	Nitrat (NO ₃ ⁻) (tính theo N)	mg/l	50
7	Photphat (PO ₄ ³⁻) (tính theo P)	mg/l	10
8	Sunfua (tính theo H ₂ S)	mg/l	4.0
9	Tổng chất hoạt động bề mặt	mg/l	10
10	Dầu mỡ động, thực vật	mg/l	20
11	Tổng Coliform	MPN/100ml	5.000

7. Thời hạn của giấy phép: 05 năm kể từ ngày được cấp phép.

Điều 2. Các yêu cầu đối với Công ty TNHH Sao Mai:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này.

2. Thực hiện quan trắc nước thải và nước nguồn tiếp nhận:

2.1. Quan trắc chất lượng nước thải:

- Vị trí quan trắc trước hệ thống xử lý nước thải; thông số quan trắc theo QCVN 14:2008/BTNMT (cột B) - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt; tần suất: 06 tháng/lần.

- Vị trí quan trắc sau hệ thống xử lý nước thải; thông số quan trắc theo QCVN 14:2008/BTNMT (cột B) - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt; tần suất: 06 tháng/lần.

2.2. Quan trắc chất lượng nước nguồn tiếp nhận:

- Vị trí quan trắc: Hệ thống thoát nước chung thành phố Quảng Ngãi trên đường Lê Lợi, phường Chánh Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi;
- Thông số: pH, Amoni, BOD₅, TSS, Nitrat (NO₃⁻); Photphat (PO₄³⁻); Tổng Coliform.
- Tần suất: 06 tháng/lần.

3. Hằng năm (trước ngày 15 tháng 12), tổng hợp báo cáo gửi UBND tỉnh Quảng Ngãi (thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường) về tình hình thu gom, xử lý nước thải, xả nước thải và các vấn đề phát sinh trong quá trình xử lý nước thải; các kết quả quan trắc lưu lượng, chất lượng nước thải và nước nguồn tiếp nhận theo quy định tại Khoản 2 Điều này.

4. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 38 của Luật Tài nguyên nước.

5. Chịu sự kiểm tra, giám sát của Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND thành phố Quảng Ngãi và các cơ quan, đơn vị liên quan.

Điều 3. Công ty TNHH Sao Mai được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 38 của Luật Tài nguyên nước và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường: Chủ trì, phối hợp UBND thành phố Quảng Ngãi, Công an tỉnh định kỳ và đột xuất thực hiện việc giám sát quá trình thực hiện nội dung Điều 1 và Điều 2 Giấy phép này của Công ty TNHH Sao Mai. Trường hợp phát hiện vi phạm thì xử lý nghiêm theo quy định.

Điều 5. Giấy phép này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi giấy phép hết hạn, nếu Công ty TNHH Sao Mai còn tiếp tục xả nước thải với các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định.

Điều 6. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Công an tỉnh; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Quảng Ngãi; Chủ tịch phường Chánh Lộ; Giám đốc Công ty TNHH Sao Mai và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Giấy phép này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Cục Quản lý tài nguyên nước;
- VPUB: PCVP, CBTH;
- Lưu: VT, pNNTNlesang87.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

CHỦ TỊCH



Nguyễn Tăng Bình